

Số: 432/QĐTN – ĐHKTYTHD

Hải Dương, ngày 05 tháng 5 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

*"V/v công nhận tốt nghiệp đại học chính quy – đợt xét tháng 4/2016"*

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Căn cứ quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 12/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ quyết định số 2638/QĐ-BYT ngày 18/7/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ - BGD&ĐT ban hành ngày 15/8/2007 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành Quy định về tổ chức đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ – ĐHKTYTHD ban hành ngày 26/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương về việc ban hành Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ nghị quyết phiên họp Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 14/4/2016.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học chính quy cho 07 sinh viên thuộc các ngành: Điều dưỡng, Xét nghiệm y học, Kỹ thuật Hình ảnh y học.

**(Có danh sách kèm theo).**

**Điều 2:** Các ông, bà Trưởng phòng Đào tạo, phòng Kiểm định chất lượng Đào tạo, phòng Tổ chức cán bộ, phòng HCQT, phòng Công tác học sinh-sinh viên, phòng Trang thiết bị, phòng Tài chính kế toán, phòng QLKH & HTQT, phòng CNTT, khoa Điều dưỡng, khoa Xét nghiệm, khoa Chẩn đoán hình ảnh, bộ môn Răng hàm mặt và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu.



HIỆU TRƯỞNG

**TS. Đinh Thị Diệu Hằng**



BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

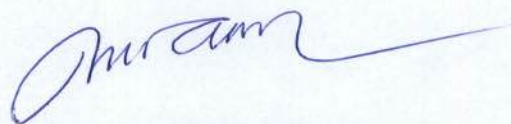
DANH SÁCH TỐT NGHIỆP  
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY  
(Đợt xét tháng 4/2016)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 432/QĐTN-ĐHKTYTHD ngày 05 tháng 5 năm 2016)

| TT | Họ và tên        | Ngày sinh  | Giới tính | Nơi sinh  | Tên lớp     | TBC HT | Xếp loại TN    |
|----|------------------|------------|-----------|-----------|-------------|--------|----------------|
| 1  | Phạm Văn Dũng    | 10/08/1992 | Nam       | 01ĐH11XN  | Thanh Hóa   | 6.12   | Trung bình khá |
| 2  | Khúc Tiến Dũng   | 14/02/1993 | Nam       | 02ĐH11XN  | Thái Bình   | 6.39   | Trung bình khá |
| 3  | Nguyễn Xuân Hiếu | 17/02/1990 | Nam       | 02ĐH11XN  | Thái Nguyên | 6.25   | Trung bình khá |
| 4  | Xông Bá Việt     | 10/02/1992 | Nam       | 02ĐH11XN  | Nghệ An     | 6.31   | Trung bình khá |
| 5  | Chu Đức Nguyên   | 14/04/1987 | Nam       | 01ĐH11HA  | Hà Giang    | 6.47   | Trung bình khá |
| 6  | Đinh Thị Hồng    | 17/12/1993 | Nữ        | 02ĐH11ĐD  | Hải Dương   | 7.65   | Khá            |
| 7  | Lê Hải Linh      | 19/09/1992 | Nam       | 01ĐH11NHA | Hải Dương   | 6.52   | Trung bình khá |

Hải Dương, ngày 05 tháng 5 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



TS. Trần Thị Minh Tâm

HIỆU TRƯỞNG



TS.Đinh Thị Diệu Hằng